

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P01

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011001	Đỗ Trường An	05/09/2009	Nam	11B2	
2	35011002	Huỳnh Minh An	29/10/2009	Nam	11B4	
3	35011003	Trần Quốc An	19/02/2009	Nam	11B4	
4	35011004	Mai Hoàng Anh	21/07/2009	Nam	11B2	
5	35011005	Nguyễn Minh Anh	27/07/2009	Nữ	11B2	
6	35011006	Nguyễn Việt Anh	21/06/2009	Nam	11B1	
7	35011007	Đặng Lê Hoài Ân	26/06/2009	Nam	11B2	
8	35011008	Hồ Thanh Ân	05/11/2009	Nam	11B4	
9	35011009	Nguyễn Đình Gia Bảo	13/03/2009	Nam	11B3	
10	35011010	Nguyễn Phú Bảo	05/10/2009	Nam	11B2	
11	35011011	Nguyễn Quốc Bảo	03/11/2009	Nam	11B4	
12	35011012	Võ Đình Bảo	27/10/2009	Nam	11B2	
13	35011013	Đỗ Nam Cao	29/03/2009	Nam	11B3	
14	35011014	Trần Nguyễn Thu Cầm	01/07/2009	Nữ	11B4	
15	35011015	Trần Nguyễn Yên Châu	31/10/2009	Nữ	11B4	
16	35011016	Trần Thị Bảo Chi	28/09/2009	Nữ	11B3	
17	35011017	Trịnh Hoàng Xuân Cường	08/05/2009	Nam	11B1	
18	35011018	Đào Huỳnh Kiều Dung	31/08/2009	Nữ	11B1	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P02

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011019	Đoàn Ngọc Dũng	01/09/2009	Nam	11B2	
2	35011020	Mai Tiến Dũng	20/03/2009	Nam	11B2	
3	35011021	Lê Đoàn Anh Duy	05/12/2009	Nam	11B3	
4	35011022	Lê Nguyên Huệ Duyên	02/11/2009	Nữ	11B3	
5	35011023	Ngô Hoàng Kỳ Duyên	12/10/2009	Nữ	11B2	
6	35011024	Nguyễn Hoàng Lin Đan	02/10/2009	Nữ	11B3	
7	35011025	Bùi Phong Đạt	20/01/2009	Nam	11B2	
8	35011026	Bùi Quốc Đạt	02/12/2009	Nam	11B1	
9	35011027	Hồ Việt Đạt	07/05/2009	Nam	11B2	
10	35011028	Nguyễn Phúc Đạt	31/03/2009	Nam	11B3	
11	35011029	Nguyễn Tiến Đạt	31/03/2009	Nam	11B3	
12	35011030	Phạm Thành Đạt	12/02/2009	Nam	11B1	
13	35011031	Lê An Đông	02/09/2009	Nam	11B3	
14	35011032	Phạm Văn Đông	28/10/2009	Nam	11B3	
15	35011033	Nguyễn Thị Thu Hà	18/07/2009	Nữ	11B3	
16	35011034	Nguyễn Thị Minh Hằng	26/09/2009	Nữ	11B1	
17	35011035	Huỳnh Lê Bảo Hân	13/06/2009	Nữ	11B3	
18	35011036	Nguyễn Bảo Hân	17/04/2009	Nữ	11B2	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P03

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011037	Nguyễn Quỳnh Hân	18/01/2009	Nữ	11B1	
2	35011038	Nguyễn Thị Ngọc Hân	04/03/2009	Nữ	11B2	
3	35011039	Nguyễn Thị Thương Hoài	08/09/2009	Nữ	11B3	
4	35011040	Nguyễn Lê Hoàng	08/01/2009	Nam	11B2	
5	35011041	Võ Hữu Duy Hoàng	27/01/2009	Nam	11B3	
6	35011042	Ngô Thị Tuyết Hồng	17/10/2009	Nữ	11B2	
7	35011043	Lê Quang Huy	11/02/2009	Nam	11B4	
8	35011044	Nguyễn Công Huy	15/05/2009	Nam	11B4	
9	35011045	Hoàng Thị Uyên Huyền	30/08/2009	Nữ	11B2	
10	35011046	Nguyễn Thị Bích Huyền	08/09/2009	Nữ	11B1	
11	35011047	Nguyễn Thị Lệ Huyền	04/09/2009	Nữ	11B1	
12	35011048	Phạm Như Huỳnh	20/10/2009	Nữ	11B2	
13	35011049	Nguyễn Chấn Hưng	11/10/2009	Nam	11B1	
14	35011050	Nguyễn Kim Hưng	24/02/2009	Nam	11B4	
15	35011051	Võ Phong Hưng	17/12/2009	Nam	11B2	
16	35011052	Lê Hoàng Mai Hương	24/01/2009	Nữ	11B4	
17	35011053	Nguyễn Tấn Hữu	12/08/2009	Nam	11B1	
18	35011054	Huỳnh Nguyễn Tuấn Khang	16/04/2009	Nam	11B3	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P04

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011055	Phạm Hoàng Khang	14/10/2009	Nam	11B2	
2	35011056	Hồ Thị Lâm Khanh	21/04/2009	Nữ	11B1	
3	35011057	Nguyễn Đỗ Văn Khánh	06/03/2009	Nữ	11B3	
4	35011058	Nguyễn Thị Kim Khuyển	25/05/2009	Nữ	11B3	
5	35011059	Nguyễn Trung Kiên	25/01/2009	Nam	11B3	
6	35011060	Đặng Nguyễn Thế Kiệt	11/11/2009	Nam	11B1	
7	35011061	Nguyễn Gia Kiệt	22/09/2009	Nam	11B4	
8	35011062	Tu Trịnh Anh Kiệt	16/04/2009	Nam	11B4	
9	35011063	Phạm Thị Thư Kỳ	26/03/2009	Nữ	11B2	
10	35011064	Lê Nguyễn Trà Lam	07/02/2009	Nữ	11B4	
11	35011065	Lê Thị Xuân Liễu	18/09/2009	Nữ	11B1	
12	35011066	Phùng Nguyễn Khánh Linh	14/07/2009	Nữ	11B3	
13	35011067	Đoàn Hoàng Long	11/09/2009	Nam	11B4	
14	35011068	Nguyễn Phúc Tài Lộc	03/08/2009	Nam	11B4	
15	35011069	Nguyễn Trịnh Minh Luân	15/03/2009	Nam	11B1	
16	35011070	Nguyễn Mai Thảo Ly	26/07/2009	Nữ	11B3	
17	35011071	Nguyễn Thị Mỹ Ly	21/04/2008	Nữ	11B3	
18	35011072	Võ Đoàn Khánh Ly	30/04/2009	Nữ	11B4	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P05

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011073	Nguyễn Thị Tuyết Mai	16/05/2009	Nữ	11B2	
2	35011074	Nguyễn Văn Mạnh	02/02/2009	Nam	11B3	
3	35011075	Nguyễn Tấn Quang Minh	12/02/2009	Nam	11B3	
4	35011076	Đoàn Diễm My	22/06/2009	Nữ	11B2	
5	35011077	Đỗ Thị Kiều My	03/03/2009	Nữ	11B4	
6	35011078	Nguyễn Phạm Hà My	16/03/2009	Nữ	11B2	
7	35011079	Nguyễn Thị Trà My	27/03/2009	Nữ	11B4	
8	35011080	Nguyễn Thị Tường My	17/01/2009	Nữ	11B1	
9	35011081	Võ Lê Thị Thuý My	21/10/2009	Nữ	11B3	
10	35011082	Võ Nguyễn Kiều My	09/06/2009	Nữ	11B4	
11	35011083	Hồ Lê Na	21/02/2009	Nữ	11B1	
12	35011084	Nguyễn Duy Nam	01/09/2009	Nam	11B4	
13	35011085	Nguyễn Đỗ Phú Nam	14/12/2009	Nam	11B4	
14	35011086	Nguyễn Văn Hoài Nam	07/11/2009	Nam	11B2	
15	35011087	Võ Hoàng Nam	25/09/2009	Nam	11B3	
16	35011088	Nguyễn Nhật Kiều Nga	28/12/2009	Nữ	11B3	
17	35011089	Lê Thị Kim Ngân	19/01/2009	Nữ	11B2	
18	35011090	Nguyễn Hoàng Ngân	25/01/2009	Nữ	11B1	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P06

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011091	Nguyễn Thị Ngọc	11/04/2009	Nữ	11B4	
2	35011092	Nguyễn Vũ Khánh Ngọc	07/04/2009	Nữ	11B1	
3	35011093	Nguyễn Từ Nguyên	21/07/2009	Nam	11B2	
4	35011094	Tô Hoàng Nguyên	07/02/2009	Nam	11B1	
5	35011095	Nguyễn Anh Nhật	27/09/2009	Nam	11B3	
6	35011096	Nguyễn Công Nhật	06/08/2009	Nam	11B1	
7	35011097	Võ Hoàng Bảo Nhật	19/11/2009	Nam	11B4	
8	35011098	Bùi Thị Yến Nhi	10/04/2009	Nữ	11B1	
9	35011099	Hồ Uyển Nhi	19/09/2009	Nữ	11B3	
10	35011100	Nguyễn Thị Bảo Nhi	30/09/2009	Nữ	11B3	
11	35011101	Lâm Tâm Như	05/11/2009	Nữ	11B4	
12	35011102	Nguyễn Ngọc Như	11/03/2009	Nữ	11B1	
13	35011103	Nguyễn Thị Quỳnh Như	05/01/2009	Nữ	11B3	
14	35011104	Phạm Thị Gia Như	16/02/2009	Nữ	11B4	
15	35011105	Hồ Thị Ngọc Nữ	06/08/2009	Nữ	11B1	
16	35011106	Ngô Công Đức Phát	14/10/2009	Nam	11B2	
17	35011107	Hoàng Nhật Pho	16/10/2009	Nam	11B4	
18	35011108	Hồ Nguyễn Kỳ Phong	11/09/2009	Nam	11B1	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P07

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011109	Phạm Duy Phong	19/09/2009	Nam	11B1	
2	35011110	Trần Diễm Phúc	31/05/2009	Nam	11B1	
3	35011111	Châu Lê Mạnh Quân	24/05/2009	Nam	11B2	
4	35011112	Nguyễn Tùng Quân	27/09/2009	Nam	11B3	
5	35011113	Lê Thị Hải Quyên	01/01/2009	Nữ	11B2	
6	35011114	Lê Diễm Quỳnh	22/11/2009	Nữ	11B4	
7	35011115	Lê Võ Minh Quỳnh	07/01/2009	Nam	11B4	
8	35011116	Nguyễn Ngọc Khánh Quỳnh	29/09/2009	Nữ	11B2	
9	35011117	Nguyễn Ngọc Quỳnh	04/11/2009	Nữ	11B1	
10	35011118	Phạm Ngọc Quỳnh	06/12/2009	Nữ	11B4	
11	35011119	Nguyễn Thị Kiều Sa	12/08/2009	Nữ	11B2	
12	35011120	Đỗ Nguyễn Nhất Sinh	10/03/2009	Nam	11B1	
13	35011121	Nguyễn Hoàng Văn Tâm	11/09/2009	Nam	11B4	
14	35011122	Nguyễn Thị Thanh Tâm	27/01/2009	Nữ	11B2	
15	35011123	Bùi Võ Quốc Thái	02/03/2009	Nam	11B4	
16	35011124	Đặng Thị Ngọc Thanh	12/01/2009	Nữ	11B1	
17	35011125	Nguyễn Hoàng Nhất Thảo	17/07/2009	Nữ	11B3	
18	35011126	Nguyễn Thị Phương Thảo	16/01/2009	Nữ	11B3	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P08

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011127	Huỳnh Ngọc Thịnh	15/02/2009	Nam	11B4	
2	35011128	Trần Thông	09/11/2009	Nam	11B4	
3	35011129	Nguyễn Văn Hùng Thuận	30/03/2009	Nam	11B3	
4	35011130	Nguyễn Anh Thư	16/12/2009	Nữ	11B2	
5	35011131	Nguyễn Phú Anh Thư	27/12/2009	Nữ	11B1	
6	35011132	Lê Lâm Bảo Tiên	25/03/2009	Nữ	11B4	
7	35011133	Phạm Thị Thu Tiên	30/04/2009	Nữ	11B1	
8	35011134	Đỗ Trọng Tình	21/10/2009	Nam	11B4	
9	35011135	Lê Thị Ngọc Tình	21/07/2009	Nữ	11B3	
10	35011136	Huỳnh Thị Bảo Trâm	23/04/2009	Nữ	11B4	
11	35011137	Nguyễn Thị Trâm	14/09/2009	Nữ	11B1	
12	35011138	Phan Thảo Trâm	07/09/2009	Nữ	11B1	
13	35011139	Nguyễn Trần Bảo Trân	09/01/2009	Nữ	11B4	
14	35011140	Huỳnh Minh Trí	10/06/2009	Nam	11B2	
15	35011141	Nguyễn Văn Triết	17/08/2009	Nam	11B1	
16	35011142	Lê Thủy Trúc	03/02/2009	Nữ	11B1	
17	35011143	Đồng Trinh Tuấn Tú	21/01/2009	Nam	11B4	
18	35011144	Đặng Anh Tuấn	08/08/2009	Nam	11B4	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P09

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011145	Huỳnh Nguyễn Thái Tuấn	10/06/2009	Nam	11B3	
2	35011146	Nguyễn Ngọc Tuấn	10/08/2009	Nam	11B1	
3	35011147	Phạm Gia Tuấn	07/10/2009	Nam	11B1	
4	35011148	Bùi Mai Tuyền	22/03/2009	Nữ	11B4	
5	35011149	Nguyễn Minh Gia Uyên	18/06/2009	Nữ	11B4	
6	35011150	Nguyễn Thanh Vân	28/02/2009	Nam	11B2	
7	35011151	Nguyễn Thị Vẹn	21/05/2009	Nữ	11B1	
8	35011152	Nguyễn Ngọc Việt	14/09/2009	Nam	11B2	
9	35011153	Huỳnh Quang Vinh	25/05/2009	Nam	11B3	
10	35011154	Lê Hoàng Vũ	24/04/2009	Nam	11B2	
11	35011155	Nguyễn Văn Anh Vũ	11/06/2009	Nam	11B3	
12	35011156	Dương Tường Vy	23/06/2009	Nữ	11B1	
13	35011157	Nguyễn Phan Thanh Vy	31/07/2009	Nữ	11B3	
14	35011158	Nguyễn Thị Hoàng Vy	02/05/2009	Nữ	11B2	
15	35011159	Huỳnh Tấn Vỹ	20/06/2009	Nam	11B2	
16	35011160	Lê Phạm Thanh Vỹ	24/07/2009	Nam	11B3	
17	35011161	Nguyễn Thị Thanh Xuân	08/10/2009	Nữ	11B2	
18	35011162	Nguyễn Hoàng Như Ý	07/11/2009	Nữ	11B1	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P10

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011163	Nguyễn Hoàng Tuấn Anh	01/03/2009	Nam	11B7	
2	35011164	Phạm Hùng Anh	02/11/2009	Nam	11B8	
3	35011165	Võ Thị Vân Anh	09/03/2009	Nữ	11B7	
4	35011166	Vũ Bùi Phương Anh	31/01/2009	Nữ	11B8	
5	35011167	Đỗ Long Ân	29/11/2009	Nam	11B6	
6	35011168	Lê Trần Hải Âu	28/04/2009	Nữ	11B7	
7	35011169	Lê Nguyễn Gia Bảo	12/11/2009	Nam	11B8	
8	35011170	Lê Vũ Quốc Bảo	10/03/2009	Nam	11B5	
9	35011171	Nguyễn Công Bảo	12/03/2009	Nam	11B6	
10	35011172	Phạm Dương Gia Bảo	08/05/2009	Nam	11B7	
11	35011173	Lê Nguyễn Diễm Châu	24/06/2009	Nữ	11B5	
12	35011174	Phạm Trịnh Bảo Châu	17/07/2009	Nữ	11B7	
13	35011175	Nguyễn Hoàng Đức Chí	11/12/2009	Nam	11B8	
14	35011176	Đoàn Phú Cường	11/04/2009	Nam	11B8	
15	35011177	Nguyễn Mạnh Cường	19/11/2009	Nam	11B7	
16	35011178	Đào Huỳnh Hạnh Dung	31/08/2009	Nữ	11B5	
17	35011179	Phạm Chí Dũng	19/10/2009	Nam	11B6	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P11

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011180	Nguyễn Quang Duy	29/10/2009	Nam	11B7	
2	35011181	Nguyễn Thị Phương Duyên	01/01/2009	Nữ	11B6	
3	35011182	Nguyễn Trần Mỹ Duyên	29/01/2009	Nữ	11B6	
4	35011183	Phạm Bảo Duyên	20/02/2009	Nữ	11B6	
5	35011184	Đặng Nguyễn Tiến Đạt	22/11/2009	Nam	11B6	
6	35011185	Đồng Trinh Đạt	28/06/2009	Nam	11B7	
7	35011186	Huỳnh Văn Đạt	27/11/2009	Nam	11B7	
8	35011187	Lê Anh Đạt	11/05/2009	Nam	11B5	
9	35011188	Lương Quang Đạt	30/06/2009	Nam	11B6	
10	35011189	Phạm Bảo Đạt	23/09/2009	Nữ	11B6	
11	35011190	Võ Tiến Đạt	02/01/2009	Nam	11B8	
12	35011191	Nguyễn Đăng Điềm	30/08/2009	Nam	11B6	
13	35011192	Phạm Quỳnh Giao	23/11/2009	Nữ	11B7	
14	35011193	Hồ Thu Hà	30/09/2009	Nữ	11B8	
15	35011194	Nguyễn Văn Hạnh	30/04/2009	Nam	11B6	
16	35011195	Trần Văn Hào	15/02/2009	Nam	11B5	
17	35011196	Hàng Thị Như Hào	08/10/2009	Nữ	11B8	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P12

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011197	Đinh Thị Kim Hân	18/01/2009	Nữ	11B7	
2	35011198	Hồ Ngọc Gia Hân	14/06/2009	Nữ	11B6	
3	35011199	Lê Thị Bảo Hân	03/06/2009	Nữ	11B5	
4	35011200	Phạm Gia Hân	20/11/2009	Nữ	11B5	
5	35011201	Ngô Thị Mỹ Hậu	30/04/2009	Nữ	11B7	
6	35011202	Nguyễn Quang Hậu	29/07/2009	Nam	11B5	
7	35011203	Bùi Thị Thanh Hiền	01/01/2009	Nữ	11B7	
8	35011204	Hồ Ngọc Hiếu	04/07/2009	Nam	11B8	
9	35011205	Lê Hoàng Trung Hiếu	17/08/2009	Nam	11B6	
10	35011206	Nguyễn Đức Hiếu	12/05/2009	Nam	11B8	
11	35011207	Bùi Quang Huy	23/01/2009	Nam	11B6	
12	35011208	Đỗ Thành Huy	09/01/2009	Nam	11B8	
13	35011209	Lê Quang Huy	11/07/2009	Nam	11B7	
14	35011210	Nguyễn Hải Huy	21/04/2009	Nam	11B5	
15	35011211	Nguyễn Khương Huy	19/08/2009	Nam	11B6	
16	35011212	Nguyễn Quang Huy	19/11/2009	Nam	11B7	
17	35011213	Nguyễn Tiến Huy	11/08/2009	Nam	11B5	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P13

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011214	Phùng Thanh Huy	05/01/2009	Nam	11B5	
2	35011215	Trần Quang Huy	21/10/2009	Nam	11B8	
3	35011216	Võ Công Huy	06/04/2009	Nam	11B5	
4	35011217	Nguyễn Thị Như Huyền	02/03/2009	Nữ	11B5	
5	35011218	Nguyễn Thái Hưng	23/04/2009	Nam	11B5	
6	35011219	Nguyễn Huỳnh Diễm Hương	02/10/2009	Nữ	11B6	
7	35011220	Hà Duy Kha	01/06/2009	Nam	11B5	
8	35011221	Nguyễn Thanh Kha	01/03/2009	Nam	11B6	
9	35011222	Nguyễn Thành Kha	20/01/2009	Nam	11B6	
10	35011223	Lê Đức Gia Khang	11/02/2009	Nam	11B5	
11	35011224	Ngô Tuấn Khang	31/08/2009	Nam	11B5	
12	35011225	Nguyễn Đăng Khanh	08/04/2009	Nam	11B5	
13	35011226	Nguyễn Văn Hữu Khanh	18/03/2009	Nam	11B5	
14	35011227	Phan Thị Bảo Khanh	20/07/2009	Nữ	11B8	
15	35011228	Hồ Ngọc Khiêm	05/02/2009	Nam	11B8	
16	35011229	Lê Hiếu Khoa	03/09/2009	Nam	11B5	
17	35011230	Lê Tấn Khoa	07/01/2009	Nam	11B6	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P14

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011231	Nguyễn Bảo Khoa	11/12/2009	Nam	11B7	
2	35011232	Phạm Minh Khoa	25/06/2009	Nam	11B8	
3	35011233	Trần Đăng Khôi	01/03/2009	Nam	11B5	
4	35011234	Võ Hữu Nguyên Khôi	22/08/2009	Nam	11B6	
5	35011235	Huỳnh Thị Hoàng Khuyên	11/10/2009	Nữ	11B7	
6	35011236	Phạm Thị Ngọc Khuyên	13/06/2009	Nữ	11B6	
7	35011237	Trần Kiên	09/11/2009	Nam	11B7	
8	35011238	Huỳnh Cao Kỳ	01/02/2009	Nam	11B8	
9	35011239	Nguyễn Văn Lập	06/03/2009	Nam	11B5	
10	35011240	Nguyễn Thị Nhật Lệ	13/10/2009	Nữ	11B7	
11	35011241	Lê Thị Mỹ Linh	21/04/2009	Nữ	11B5	
12	35011242	Nguyễn Khánh Linh	01/01/2009	Nữ	11B6	
13	35011243	Nguyễn Ngọc Luân	04/03/2009	Nam	11B8	
14	35011244	Nguyễn Duy Mạnh	19/10/2009	Nam	11B7	
15	35011245	Nguyễn Hà Mi	04/06/2009	Nữ	11B7	
16	35011246	Phạm Đào Diệu My	03/05/2009	Nữ	11B5	
17	35011247	Dương Thị Mỹ	21/10/2009	Nữ	11B8	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P15

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011248	Huỳnh Vi Na	19/12/2009	Nữ	11B6	
2	35011249	Nguyễn Toàn Ni Na	08/03/2009	Nữ	11B7	
3	35011250	Bùi Thanh Nam	22/10/2009	Nam	11B5	
4	35011251	Lê Hoàng Nam	02/12/2009	Nam	11B5	
5	35011252	Nguyễn Phạm Mỹ Ngà	08/01/2009	Nữ	11B7	
6	35011253	Huỳnh Thị Kim Ngân	12/10/2009	Nữ	11B8	
7	35011254	Mai Trúc Ngân	14/05/2009	Nữ	11B6	
8	35011255	Nguyễn Tấn Uy Nghi	21/03/2009	Nam	11B7	
9	35011256	Nguyễn Thục Nghi	18/05/2009	Nữ	11B6	
10	35011257	Nguyễn Hoàng Gia Nghĩa	28/07/2009	Nam	11B8	
11	35011258	Nguyễn Hồng Ngọc	09/02/2009	Nữ	11B6	
12	35011259	Huỳnh Đạt Nguyên	28/11/2009	Nam	11B8	
13	35011260	Huỳnh Văn Nguyên	08/12/2009	Nam	11B6	
14	35011261	Nguyễn Trí Nguyên	16/12/2009	Nam	11B7	
15	35011262	Trần Quang Nguyên	21/07/2009	Nam	11B5	
16	35011263	Phan Thanh Nhật	13/08/2009	Nam	11B6	
17	35011264	Nguyễn Thị Hà Nhi	31/07/2009	Nữ	11B5	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P16

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011265	Quốc Đặng Yến Nhi	19/08/2009	Nữ	11B7	
2	35011266	Nguyễn Thị Kiều Nhung	09/06/2009	Nữ	11B8	
3	35011267	Nguyễn Bảo Quỳnh Như	03/11/2009	Nữ	11B6	
4	35011268	Nguyễn Quỳnh Như	29/07/2009	Nữ	11B7	
5	35011269	Lê Văn Nhựt	24/06/2009	Nam	11B7	
6	35011270	Phan Thị Thùy Ni	27/05/2009	Nữ	11B6	
7	35011271	Lê Nguyễn Thu Oanh	30/01/2009	Nữ	11B8	
8	35011272	Nguyễn Bá Pháp	14/06/2009	Nam	11B6	
9	35011273	Lê Tô Tấn Phát	29/05/2009	Nam	11B6	
10	35011274	Lê Văn Phát	03/02/2009	Nam	11B8	
11	35011275	Nguyễn Hoàng Phát	26/01/2009	Nam	11B7	
12	35011276	Phạm Nguyễn Long Phi	31/07/2009	Nam	11B7	
13	35011277	Ngô Phúc Phước	03/09/2009	Nam	11B5	
14	35011278	Bùi Diễm Quỳnh	29/01/2009	Nữ	11B6	
15	35011279	Đông Võ Như Quỳnh	07/04/2009	Nữ	11B7	
16	35011280	Lê Thị Diễm Quỳnh	11/09/2009	Nữ	11B6	
17	35011281	Nguyễn Xuân Quỳnh	01/07/2009	Nam	11B8	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P17

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011282	Trần Thị Như Quỳnh	19/09/2009	Nữ	11B7	
2	35011283	Phạm Tấn Sang	03/02/2009	Nam	11B7	
3	35011284	Trần Nhật Tâm	05/12/2009	Nam	11B7	
4	35011285	Trương Ngọc Bảo Tâm	10/12/2009	Nữ	11B8	
5	35011286	Trịnh Hữu Tân	01/06/2009	Nam	11B7	
6	35011287	Trần Duy Thái	14/11/2009	Nam	11B6	
7	35011288	Nguyễn Văn Thành	03/05/2009	Nam	11B5	
8	35011289	Phạm Ngọc Phương Thảo	07/03/2009	Nữ	11B7	
9	35011290	Nguyễn Hùng Thắng	29/07/2009	Nam	11B5	
10	35011291	Phạm Đoàn Thanh Thiên	27/05/2009	Nam	11B8	
11	35011292	Vương Tấn Thiên	25/07/2009	Nam	11B8	
12	35011293	Lý Anh Thiện	22/03/2009	Nam	11B6	
13	35011294	Lê Thị Mai Thiều	18/05/2009	Nữ	11B5	
14	35011295	Bùi Thành Thịnh	12/04/2009	Nam	11B7	
15	35011296	Đặng Quốc Thịnh	28/01/2009	Nam	11B8	
16	35011297	Nguyễn Tuấn Thịnh	15/02/2009	Nam	11B6	
17	35011298	Trần Mạnh Thủ	01/06/2009	Nam	11B8	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P18

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011299	Phạm Thị Thuận	02/03/2009	Nữ	11B7	
2	35011300	Hồ Thị Anh Thư	14/04/2009	Nữ	11B6	
3	35011301	Nguyễn Bùi Anh Thư	04/09/2009	Nữ	11B7	
4	35011302	Nguyễn Ngọc Khánh Thư	16/08/2009	Nữ	11B5	
5	35011303	Đặng Thị Hoài Thương	26/02/2009	Nữ	11B7	
6	35011304	Võ Nguyễn Quỳnh Thương	12/08/2009	Nữ	11B8	
7	35011305	Nguyễn Dương Cẩm Tiên	09/10/2009	Nữ	11B6	
8	35011306	Huỳnh Quang Tiến	03/02/2009	Nam	11B8	
9	35011307	Lê Nhật Tiến	16/02/2009	Nam	11B6	
10	35011308	Phạm Ngọc Tin	15/06/2009	Nam	11B8	
11	35011309	Lê Tấn Tính	02/07/2009	Nam	11B8	
12	35011310	Nguyễn Thanh Tịnh	27/08/2009	Nam	11B8	
13	35011311	Huỳnh Thị Thu Trang	21/08/2009	Nữ	11B6	
14	35011312	Đặng Bảo Trâm	17/07/2009	Nữ	11B7	
15	35011313	Lê Phước Trí	27/10/2009	Nam	11B8	
16	35011314	Nguyễn Tài Triết	22/11/2009	Nam	11B5	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P19

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011315	Phan Huy Triều	12/11/2009	Nam	11B7	
2	35011316	Ngô Thị Tuyết Trinh	06/05/2009	Nữ	11B5	
3	35011317	Phạm Nguyễn Lan Trinh	13/09/2009	Nữ	11B6	
4	35011318	Huỳnh Thị Thanh Trúc	27/09/2009	Nữ	11B5	
5	35011319	Bùi Xuân Trường	28/07/2009	Nam	11B8	
6	35011320	Nguyễn Trung Trường	22/09/2009	Nam	11B6	
7	35011321	Đoàn Minh Tú	24/11/2009	Nam	11B5	
8	35011322	Nguyễn Vũ Nhật Tú	20/09/2009	Nữ	11B5	
9	35011323	Lê Bá Tuân	15/06/2009	Nam	11B7	
10	35011324	Nguyễn Anh Tuấn	06/01/2009	Nam	11B6	
11	35011325	Phan Đức Tuệ	25/12/2009	Nam	11B7	
12	35011326	Võ Dương Thanh Tuyền	11/02/2009	Nữ	11B8	
13	35011327	Bùi Thiên Văn	24/12/2009	Nam	11B5	
14	35011328	Phạm Hữu Văn	15/09/2009	Nam	11B6	
15	35011329	Lê Văn Công Vinh	22/09/2009	Nam	11B6	
16	35011330	Nguyễn La Vít	21/10/2009	Nam	11B8	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P20

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011331	Nguyễn Tấn Vọng	01/10/2009	Nam	11B7	
2	35011332	Lê Nguyên Vũ	21/06/2009	Nam	11B5	
3	35011333	Lê Văn Vương	26/06/2009	Nam	11B6	
4	35011334	Đỗ Thị Hồng Vy	22/03/2009	Nữ	11B5	
5	35011335	Nguyễn Hạ Vy	24/10/2009	Nữ	11B8	
6	35011336	Nguyễn Lê Thảo Vy	24/08/2009	Nữ	11B8	
7	35011337	Phạm Thảo Vy	06/10/2009	Nữ	11B8	
8	35011338	Võ Thị Vương Vy	23/06/2009	Nữ	11B5	
9	35011339	Hà Thị Thu Vỹ	02/02/2009	Nữ	11B8	
10	35011340	Tiêu Viết Xin	14/02/2009	Nam	11B7	
11	35011341	Nguyễn Phạm Mỹ Xuyên	24/12/2009	Nữ	11B5	
12	35011342	Lê Văn Ý	24/05/2009	Nam	11B8	
13	35011343	Nguyễn Thị Như Ý	28/10/2009	Nữ	11B7	
14	35011344	Lê Thị Mỹ Yên	09/03/2009	Nữ	11B5	
15	35011345	Nguyễn Tổ Yên	27/10/2009	Nữ	11B5	
16	35011346	Ngô Hải Yến	23/05/2009	Nữ	11B6	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P21

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011347	Nguyễn Bảo An	14/07/2009	Nam	11B10	
2	35011348	Võ Nguyễn Mai An	11/05/2009	Nữ	11B10	
3	35011349	Đỗ Minh Tuấn Anh	05/04/2009	Nam	11B10	
4	35011350	Hồ Thị Ngọc Anh	06/09/2009	Nữ	11B10	
5	35011351	Huỳnh Lê Tuấn Anh	13/08/2009	Nam	11B9	
6	35011352	Lê Văn Tuấn Anh	14/08/2009	Nam	11B9	
7	35011353	Nguyễn Quỳnh Anh	13/12/2009	Nữ	11B10	
8	35011354	Nguyễn Thị Lan Anh	10/01/2009	Nữ	11B10	
9	35011355	Hồ Thị Mỹ Duyên	20/09/2009	Nữ	11B10	
10	35011356	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	17/05/2009	Nữ	11B10	
11	35011357	Phạm Thị Ánh Dương	17/10/2009	Nữ	11B11	
12	35011358	Nguyễn Thành Đạt	03/04/2009	Nam	11B11	
13	35011359	Nguyễn Hải Đăng	27/01/2009	Nam	11B11	
14	35011360	Phan Thanh Đình	06/07/2009	Nam	11B10	
15	35011361	Phạm Hà Giang	19/11/2009	Nữ	11B11	
16	35011362	Quách Trường Giang	14/10/2009	Nam	11B9	
17	35011363	Nguyễn Ngọc Hạnh	31/08/2009	Nữ	11B9	
18	35011364	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	12/05/2009	Nữ	11B10	

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P22

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011365	Phạm Thị Kiều Hân	29/10/2009	Nữ	11B10	
2	35011366	Nguyễn Huỳnh Thu Hậu	17/12/2009	Nữ	11B9	
3	35011367	Phạm Hậu	05/07/2009	Nam	11B10	
4	35011368	Đinh Huy Hoàng	24/11/2009	Nam	11B11	
5	35011369	Lê Huỳnh Quang Huy	12/04/2009	Nam	11B9	
6	35011370	Lê Thị Vũ Huyền	02/05/2009	Nữ	11B9	
7	35011371	Nguyễn Thị Thùy Hương	04/05/2009	Nữ	11B9	
8	35011372	Nguyễn Anh Kha	15/10/2009	Nam	11B10	
9	35011373	Phạm Minh Kha	16/04/2009	Nam	11B10	
10	35011374	Phạm Ngọc Kha	29/08/2009	Nam	11B11	
11	35011375	Võ Anh Kha	29/06/2009	Nam	11B11	
12	35011376	Lê Quang Khải	13/08/2009	Nam	11B9	
13	35011377	Trần Lý Thuận Khang	08/11/2009	Nữ	11B10	
14	35011378	Trương Quang Khánh	28/08/2009	Nam	11B11	
15	35011379	Bùi Duy Khoa	19/01/2009	Nam	11B11	
16	35011380	Nguyễn Anh Khoa	03/11/2009	Nam	11B11	
17	35011381	Nguyễn Tấn Khoa	09/12/2009	Nam	11B11	
18	35011382	Nguyễn Thành Khoa	04/08/2009	Nam	11B10	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P23

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011383	Phạm Nguyên Khoa	19/02/2009	Nam	11B9	
2	35011384	Đỗ Mỹ Khuê	05/04/2009	Nữ	11B11	
3	35011385	Nguyễn Trần Bảo Khuê	27/12/2009	Nữ	11B10	
4	35011386	Ngô Ngọc Bảo Khuyên	01/12/2009	Nữ	11B9	
5	35011387	Nguyễn Thị Bảo Khuyên	22/01/2009	Nữ	11B9	
6	35011388	Nguyễn Trung Kiên	01/01/2009	Nam	11B10	
7	35011389	Mai Nguyễn Anh Kiệt	28/08/2009	Nam	11B9	
8	35011390	Cù Văn Kỳ	24/03/2009	Nam	11B10	
9	35011391	Nguyễn Thị Linh Lan	13/05/2009	Nữ	11B11	
10	35011392	Đặng Ánh Linh	04/12/2009	Nữ	11B9	
11	35011393	Lê Thị Ái Ly	21/10/2009	Nữ	11B10	
12	35011394	Lê Nguyễn Đình Minh	12/09/2009	Nam	11B9	
13	35011395	Hồ Lê Thảo My	31/07/2009	Nữ	11B11	
14	35011396	Lê Thị Thoại My	08/12/2009	Nữ	11B10	
15	35011397	Nguyễn Hoàng My My	14/07/2009	Nữ	11B9	
16	35011398	Nguyễn Ngọc Diệu My	30/08/2009	Nữ	11B11	
17	35011399	Nguyễn Ngọc Trà My	13/04/2009	Nữ	11B9	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P24

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011400	Nguyễn Thị Huyền My	01/10/2009	Nữ	11B10	
2	35011401	Ngô Thanh Nam	09/07/2009	Nam	11B10	
3	35011402	Bùi Ngô Bảo Ngân	24/07/2009	Nữ	11B10	
4	35011403	Nguyễn Văn Thùy Ngân	26/03/2009	Nữ	11B11	
5	35011404	Phạm Phi Ngân	23/03/2009	Nữ	11B10	
6	35011405	Trần Thị Thùy Ngân	01/01/2009	Nữ	11B11	
7	35011406	Lê Trung Ngọc	03/01/2009	Nam	11B11	
8	35011407	Nguyễn Võ Trường Nguyên	20/07/2009	Nam	11B9	
9	35011408	Lâm Tâm Nhân	06/07/2009	Nữ	11B10	
10	35011409	Huỳnh Văn Nhất	09/08/2009	Nam	11B10	
11	35011410	Cao Anh Nhật	11/02/2009	Nam	11B11	
12	35011411	Trần Quang Nhật	30/03/2009	Nam	11B9	
13	35011412	Trần Phạm Yến Nhi	10/10/2009	Nữ	11B10	
14	35011413	Nguyễn Hoài Nhiên	22/08/2009	Nữ	11B9	
15	35011414	Bế Thị Quỳnh Như	26/02/2009	Nữ	11B10	
16	35011415	Cao Nguyễn Quỳnh Như	07/06/2009	Nữ	11B10	
17	35011416	Nguyễn Thị Quỳnh Như	21/09/2009	Nữ	11B9	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P25

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011417	Phạm Nguyễn Hoàng Oanh	04/08/2009	Nữ	11B10	
2	35011418	Đặng Hùng Phát	21/10/2009	Nam	11B10	
3	35011419	Lê Dương Quốc Phong	11/02/2009	Nam	11B11	
4	35011420	Nguyễn Thanh Phong	09/08/2009	Nam	11B10	
5	35011421	Nguyễn Ngọc Phúc	31/08/2009	Nữ	11B9	
6	35011422	Lê Xuân Phương	25/10/2009	Nam	11B9	
7	35011423	Nguyễn Ngọc Quỳnh Phương	27/11/2009	Nữ	11B9	
8	35011424	Nguyễn Như Quỳnh	26/03/2009	Nữ	11B9	
9	35011425	Võ Như Quỳnh	23/07/2009	Nữ	11B9	
10	35011426	Nguyễn Trần Xuân Sơn	19/12/2008	Nam	11B11	
11	35011427	Nguyễn Như Trọng Tâm	20/01/2009	Nữ	11B11	
12	35011428	Lê Thị Phương Thảo	09/10/2009	Nữ	11B9	
13	35011429	Lê Phương Thi	05/03/2009	Nữ	11B11	
14	35011430	Nguyễn Hoàng Bảo Thi	19/02/2009	Nữ	11B11	
15	35011431	Trần Phạm Bảo Thi	18/09/2009	Nữ	11B9	
16	35011432	Tạ Công Thiên	14/12/2009	Nam	11B9	
17	35011433	Trần Văn Thịnh	21/01/2009	Nam	11B9	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P26

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011434	Nguyễn Hữu Thọ	15/02/2009	Nam	11B11	
2	35011435	Huỳnh Anh Thơ	10/06/2009	Nữ	11B10	
3	35011436	Trần Thị Khánh Thùy	12/02/2009	Nữ	11B11	
4	35011437	Nguyễn Lâm Anh Thư	17/03/2009	Nữ	11B9	
5	35011438	Phạm Bùi Anh Thư	02/10/2009	Nữ	11B11	
6	35011439	Phạm Ngọc Anh Thư	24/07/2009	Nữ	11B10	
7	35011440	Phan Ngọc Anh Thư	29/08/2009	Nữ	11B9	
8	35011441	Võ Thị Mỹ Tiên	15/12/2009	Nữ	11B10	
9	35011442	Nguyễn Trần Hà Trang	01/02/2009	Nữ	11B9	
10	35011443	Phạm Thị Mai Trang	09/09/2009	Nữ	11B9	
11	35011444	Nguyễn Bảo Trâm	22/12/2009	Nữ	11B11	
12	35011445	Nguyễn Phan Bảo Trâm	30/10/2009	Nữ	11B9	
13	35011446	Phạm Ngọc Huyền Trâm	11/01/2009	Nữ	11B9	
14	35011447	Trần Nguyễn Hồng Trâm	29/05/2009	Nữ	11B9	
15	35011448	Lương Thanh Trúc	23/07/2009	Nữ	11B9	
16	35011449	Nguyễn Thành Trung	18/09/2009	Nam	11B10	
17	35011450	Trịnh Thị Ngọc Truyền	31/10/2009	Nữ	11B9	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P27

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011451	Nguyễn Thành Anh Tuấn	21/10/2009	Nam	11B9	
2	35011452	Võ Dương Anh Tuấn	05/08/2009	Nam	11B11	
3	35011453	Nguyễn Tô Thanh Tuệ	18/08/2009	Nữ	11B11	
4	35011454	Lê Quang Tứ	01/01/2009	Nam	11B9	
5	35011455	Phạm Trần Huy Tường	05/04/2009	Nam	11B11	
6	35011456	Nguyễn Ngọc Thu Uyên	16/11/2009	Nữ	11B11	
7	35011457	Nguyễn Thị Thảo Uyên	03/05/2009	Nữ	11B10	
8	35011458	Đoàn Hữu Ánh Vân	24/04/2009	Nữ	11B9	
9	35011459	Lê Thị Thúy Vi	22/10/2009	Nữ	11B11	
10	35011460	Phạm Anh Việt	11/01/2009	Nam	11B11	
11	35011461	Hồ Văn Vinh	09/02/2009	Nam	11B11	
12	35011462	Nguyễn Quốc Vương	24/07/2009	Nam	11B10	
13	35011463	Đinh Hùng Vỹ	27/07/2009	Nam	11B10	
14	35011464	Đặng Phạm Như Ý	13/12/2009	Nữ	11B10	
15	35011465	Dương Thị Thảo Yên	24/11/2009	Nữ	11B9	
16	35011466	Nguyễn Hoàng Bảo Yến	28/07/2009	Nữ	11B9	
17	35011467	Nguyễn Thị Thường Yến	03/05/2009	Nữ	11B11	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P28

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011468	Lê Hòa An	10/10/2006	Nữ	11B12	
2	35011469	Đỗ Ngọc Lan Anh	07/12/2009	Nữ	11B12	
3	35011470	Nguyễn Thị Hoàng Anh	22/09/2009	Nữ	11B12	
4	35011471	Phạm Lê Phương Anh	18/02/2009	Nữ	11B13	
5	35011472	Đặng Gia Bảo	04/02/2009	Nam	11B13	
6	35011473	Bùi Thị Huyền Diệu	31/03/2009	Nữ	11B12	
7	35011474	Nguyễn Thị Dung	25/03/2009	Nữ	11B12	
8	35011475	Lương Thị Trà Giang	12/07/2009	Nữ	11B13	
9	35011476	Ngô Thị Thúy Hằng	04/07/2009	Nữ	11B13	
10	35011477	Nguyễn Thị Thúy Hằng	06/06/2009	Nữ	11B13	
11	35011478	Nguyễn Thị Hồng Hân	28/12/2009	Nữ	11B12	
12	35011479	Võ Nguyễn Hoài Hân	26/09/2009	Nữ	11B12	
13	35011480	Châu Bảo Hiên	13/07/2008	Nữ	11B12	
14	35011481	Nguyễn Diễm Huỳnh	24/09/2009	Nữ	11B13	
15	35011482	Mai Nguyễn Anh Khôi	30/07/2009	Nam	11B13	
16	35011483	Ngô Tường Khuê	02/05/2009	Nữ	11B13	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P29

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011484	Phạm Bảo Khuyên	10/08/2009	Nữ	11B12	
2	35011485	Trần Thị Thu Liên	08/07/2009	Nữ	11B13	
3	35011486	Dương Nguyễn Khánh Linh	06/06/2009	Nữ	11B13	
4	35011487	Lý Lê Linh	28/06/2009	Nữ	11B12	
5	35011488	Đặng Thị Bích Lợi	10/10/2009	Nữ	11B13	
6	35011489	Nguyễn Ngọc Khánh Ly	19/06/2009	Nữ	11B12	
7	35011490	Đào Huyền Thảo My	05/02/2009	Nữ	11B13	
8	35011491	Nguyễn Thị Diễm My	05/10/2009	Nữ	11B13	
9	35011492	Hà Thị Ái My	09/02/2009	Nữ	11B13	
10	35011493	Hồ Ly Na	23/01/2009	Nữ	11B12	
11	35011494	Lê Trúc Na	11/03/2009	Nữ	11B13	
12	35011495	Lê Huỳnh Bảo Nam	02/09/2009	Nam	11B12	
13	35011496	Phạm Hoài Bảo Ngọc	27/05/2009	Nữ	11B13	
14	35011497	Đỗ Nguyễn Quỳnh Nhi	26/01/2009	Nữ	11B13	
15	35011498	Hồ Thị Yến Nhi	12/09/2009	Nữ	11B12	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P30

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011499	Võ Thị Hồng Nhi	21/05/2009	Nữ	11B13	
2	35011500	Trần Ngọc Thùy Nhung	19/12/2009	Nữ	11B13	
3	35011501	Nguyễn Thị Quỳnh Như	30/09/2009	Nữ	11B12	
4	35011502	Trương Huệ Như	14/03/2009	Nữ	11B12	
5	35011503	Nguyễn Kiều Nữ	24/11/2009	Nữ	11B13	
6	35011504	Phạm Thị Nữ	12/11/2009	Nữ	11B12	
7	35011505	Nguyễn Thị Diệu Ny	22/03/2009	Nữ	11B13	
8	35011506	Ngô Nhã Phương	05/06/2009	Nữ	11B13	
9	35011507	Nguyễn Ngọc Thiên Quyên	18/02/2009	Nữ	11B12	
10	35011508	Đặng Thị Như Quỳnh	20/10/2009	Nữ	11B13	
11	35011509	Lê Phạm Như Quỳnh	22/01/2009	Nữ	11B13	
12	35011510	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	18/07/2009	Nữ	11B12	
13	35011511	Phạm Nhã Quỳnh	25/07/2009	Nữ	11B12	
14	35011512	Phan Lê Diễm Quỳnh	31/08/2009	Nữ	11B12	
15	35011513	Huỳnh Vũ Thanh Tâm	14/09/2009	Nữ	11B12	

Kiểm tra HK1

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P31

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	35011514	Trương Trọng Tấn	21/06/2009	Nam	11B12	
2	35011515	Phạm Thị Minh Thảo	27/08/2009	Nữ	11B12	
3	35011516	Phạm Thị Phương Thảo	26/09/2009	Nữ	11B13	
4	35011517	Nguyễn Ý Thơ	07/10/2009	Nữ	11B13	
5	35011518	Phùng Anh Thư	24/06/2009	Nữ	11B12	
6	35011519	Nguyễn Phúc Bảo Thy	15/02/2009	Nữ	11B12	
7	35011520	Nguyễn Dương Mỹ Tiên	09/10/2009	Nữ	11B12	
8	35011521	Võ Nhật Tiến	08/03/2009	Nam	11B12	
9	35011522	Ngô Huỳnh Bảo Trâm	23/04/2009	Nữ	11B13	
10	35011523	Nguyễn Hoàng Ngọc Trâm	25/08/2009	Nữ	11B12	
11	35011524	Nguyễn Thị Trâm	18/04/2009	Nữ	11B13	
12	35011525	Nguyễn Thùy Trâm	05/11/2009	Nữ	11B12	
13	35011526	Trần Thị Huyền Trân	19/08/2009	Nữ	11B13	
14	35011527	Nguyễn Hoàng Yên	10/04/2009	Nữ	11B12	
15	35011528	Nguyễn Ngọc Hải Yến	26/02/2009	Nữ	11B12	